| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KỲ ANH**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ | *Kỳ Anh, ngày 21 tháng 05 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 04 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh H

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1989

Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Lê Thị H1

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992

Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 , Điều 107, Điều 109, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 05 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh H và chị Lê Thị H1.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Vợ chồng anh Nguyễn Thanh H và chị Lê Thị H1 có 01 con chung là cháu: Nguyễn Hạo N – sinh ngày 30 tháng 10 năm 2016.

Giao cháu Nguyễn Hạo N cho chị Lê Thị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Tòa án.

Trong thời gian chị Lê Thị H1 trực tiếp nuôi hai con chung cháu Nguyễn Hạo N, anh Nguyễn Thanh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị H1 mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng). Trường hợp anh Nguyễn Thanh H chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị H1 thì anh Nguyễn Thanh H phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Anh Nguyễn Thanh H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cấm và cản trở.

*Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ C:* Không có nợ chung.

*Về án phí*: Anh Nguyễn Thanh H thỏa thuận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí nuôi con nhưng đợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục T hành án dân sự huyện K, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005558 ngày 08/04/2024. Như vậy tiền án phí anh H đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự: Anh H, chị H1;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Xuân Hoàng**